

CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG TRÌNH AN THỊNH
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG TRÌNH AN THỊNH

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: AN THINH WORKS JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt:

2. Mã số doanh nghiệp: 0107259950

3. Ngày thành lập: 21/12/2015

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số nhà 2A, ngõ 362, đường Giáp Bát, Phường Thịnh Liệt, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 04 3641 1387

Fax: 04 3641 0269

Email: Ctctanhtinh@gmail.com

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Sản xuất dao kéo, dụng cụ cầm tay và đồ kim loại thông dụng	2593
2.	Sản xuất sản phẩm khác bằng kim loại chưa được phân vào đâu	2599
3.	Sản xuất sản phẩm chịu lửa Chi tiết: Sản xuất gạch, ngói chịu lửa	2391
4.	Sản xuất bê tông và các sản phẩm từ xi măng và thạch cao Chi tiết: Sản xuất bê tông và các sản phẩm khác từ xi măng, vữa Sản xuất tấm bê tông đúc sẵn, ống bê tông, cọc bê tông cốt thép Sản xuất tà vẹt bê tông các loại	2395
5.	Sản xuất các cấu kiện kim loại	2511
6.	Rèn, dập, ép và cán kim loại; luyện bột kim loại	2591
7.	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại	2592
8.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa Chi tiết: Hoạt động kho bãi	5210
9.	Bốc xếp hàng hóa	5224
10.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải Chi tiết: Dịch vụ bán vé máy bay, tàu hỏa	5229
11.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày Chi tiết: Kinh doanh dịch vụ khách sạn	5510
12.	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan Chi tiết: Bán buôn xăng dầu và các sản phẩm liên quan	4661
13.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng Chi tiết: Bán buôn vật liệu xây dựng	4663

14.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc láo chiếm tỷ trọng lớn trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4711
15.	Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp Chi tiết: Bán lẻ trong siêu thị, trung tâm thương mại	4719
16.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741
17.	Bán lẻ thiết bị nghe nhìn trong các cửa hàng chuyên doanh	4742
18.	Bán lẻ vải, len, sợi, chỉ khâu và hàng dệt khác trong các cửa hàng chuyên doanh	4751
19.	Bán lẻ hàng may mặc, giày dép, hàng da và giả da trong các cửa hàng chuyên doanh	4771
20.	Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh	4772
21.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động Chi tiết: Kinh doanh dịch vụ nhà hàng	5610
22.	Sản xuất máy chuyên dụng khác (Đối với các ngành nghề kinh doanh có điều kiện, Doanh nghiệp chỉ kinh doanh khi có đủ điều kiện theo quy định của pháp luật)	2829
23.	Xây dựng nhà các loại	4100
24.	Xây dựng công trình đường sắt và đường bộ	4210(Chính)
25.	Xây dựng công trình công ích	4220
26.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4290
27.	Chuẩn bị mặt bằng Chi tiết: Làm sạch mặt bằng xây dựng; Vận chuyển đất; Chuẩn bị mặt bằng để khai thác;	4312
28.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	4329
29.	Đại lý, môi giới, đấu giá Chi tiết: Đại lý, môi giới	4610
30.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: Bán buôn vali, cặp, túi, ví, hàng da và giả da khác Bán buôn dụng cụ y tế Bán buôn nước hoa, hàng mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh Bán buôn hàng gốm, sứ, thủy tinh Bán buôn đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện Bán buôn giường, tủ, bàn ghế và đồ dùng nội thất tương tự Bán buôn sách, báo, tạp chí, văn phòng phẩm Bán buôn dụng cụ thể dục, thể thao	4649
31.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
32.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652

33.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: - Bán buôn thiết bị máy văn phòng - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khai khoáng, xây dựng - Bán buôn máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện (máy phát điện, động cơ điện, dây điện và thiết bị khác dùng trong mạch điện) - Bán buôn các loại máy công cụ, dùng cho mọi loại vật liệu; - Bán buôn máy móc, thiết bị khác chưa được phân vào đâu để sử dụng cho sản xuất công nghiệp, thương mại, hàng hải và dịch vụ khác; - Bán buôn thiết bị và dụng cụ đo lường.	4659
34.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
35.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: hoạt động đo đạc bản đồ	7110
36.	Kiểm tra và phân tích kỹ thuật	7120
37.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác Chi tiết: Cho thuê máy móc, thiết bị nông, lâm nghiệp Cho thuê máy móc, thiết bị xây dựng Cho thuê máy móc, thiết bị văn phòng(kể cả máy vi tính)	7730
38.	Điều hành tua du lịch Chi tiết: Kinh doanh du lịch lữ hành và các dịch vụ du lịch khác	7912

6. Vốn điều lệ: 3.750.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần: 10.000 VNĐ/Cổ phần

7. Số cổ phần được quyền chào bán:

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ CÔNG TRÌNH HÀ NỘI	Số 19, ngõ 2, phố Đại Từ, Phường Thịnh Liệt, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	195.000	1.950.000.000	52	0100104771	
			Tổng số	195.000	1.950.000.000	52		

2	NGUYỄN MINH GIANG	Thôn Quang Biều, Xã Quang Châu, Huyện Việt Yên, Tỉnh Bắc Giang, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	40.000	400.000.000	10,67	121017791	
			Tổng số	40.000	400.000.000	10,67		
3	TRẦN MẠNH TIẾN	Số nhà 29, ngõ 699, phố Trương Định, Phường Thịnh Liệt, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	50.000	500.000.000	13,33	011355336	
			Tổng số	50.000	500.000.000	13,33		
4	HỒ THỊ BÍCH HUỆ	P37 - B4, tập thể Kim Liên, Phường Kim Liên, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	35.000	350.000.000	9,33	040179000075	
			Tổng số	35.000	350.000.000	9,33		
5	VŨ XUÂN THÀNH	Khu Trung Yên, Thị trấn Yên Thịnh, Huyện Yên Mô, Tỉnh Ninh Bình, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	10.000	100.000.000	2,67	164112575	
			Tổng số	10.000	100.000.000	2,67		
6	ĐẶNG VĂN TÂN	Xóm Thái Hòa, Thị trấn Hòa Mạc, Huyện Duy Tiên, Tỉnh Hà Nam, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	10.000	100.000.000	2,67	168081817	
			Tổng số	10.000	100.000.000	2,67		
7	LÊ THU HẰNG	Số 16, phố Cửa Nam, Phường Cửa Nam, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	5.000	50.000.000	1,33	011543223	
			Tổng số	5.000	50.000.000	1,33		
8	NGUYỄN QUỐC HÒA	Số nhà 57, đường Góc Sỏ, tổ 1, khu phố 1, Thị trấn Mậu A, Huyện Văn Yên, Tỉnh Yên Bái, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	5.000	50.000.000	1,33	060661813	
			Tổng số	5.000	50.000.000	1,33		
9	TRẦN THỊ THANH THU	Số 16, ngách 66, ngõ Thông Phong, phố Tôn Đức Thắng, Phường Quốc Tử Giám, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	5.000	50.000.000	1,33	036182000330	
			Tổng số	5.000	50.000.000	1,33		

10	PHẠM THỊ ĐÀO	P302 G5, đô thị Đại Kim, Phường Định Công, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	3.000	30.000.000	0,80	036180000059	
			Tổng số	3.000	30.000.000	0,80		
11	NGUYỄN THUY NHUNG	Số 1, ngách 1/32, phố Khâm Thiên, Phường Khâm Thiên, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	3.000	30.000.000	0,80	013107043	
			Tổng số	3.000	30.000.000	0,80		
12	TRẦN THỊ KHUYỀN	Số 6, ngách 211/85, phố Khương Trung, Phường Khương Trung, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	5.000	50.000.000	1,33	013210347	
			Tổng số	5.000	50.000.000	1,33		
13	TRẦN THUY LIÊN	Số 29, ngõ 699, phố Trương Định, Phường Giáp Bát, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	3.000	30.000.000	0,80	012974763	
			Tổng số	3.000	30.000.000	0,80		
14	HOÀNG MINH TUẤN	Số 16, thôn Tân Phụng, Xã Tân Mỹ, Thành phố Bắc Giang, Tỉnh Bắc Giang, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	3.000	30.000.000	0,80	121813695	
			Tổng số	3.000	30.000.000	0,80		
15	PHAN ANH TUẤN	Số 33 Lê Quý Đôn, Phường Ba Đình, Thành phố Thanh Hoá, Tỉnh Thanh Hoá, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	3.000	30.000.000	0,80	173365832	
			Tổng số	3.000	30.000.000	0,80		

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	--------------	------------	---	-----------	---	---------

10. Người đại diện theo pháp luật:

Họ và tên: TRẦN MẠNH TIẾN

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Ngày sinh: 26/05/1965

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy chứng thực cá nhân: Chứng minh nhân dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 011355336

Ngày cấp: 28/06/2007

Nơi cấp: Công an thành phố Hà Nội

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú:

Số nhà 29, ngõ 699, phố Trương Định, Phường Thịnh Liệt, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại:

Số nhà 29, ngõ 699, phố Trương Định, Phường Thịnh Liệt, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội